

Số: 411/2025/HS-ST

Ngày: 13/6/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Nam Hùng

2. Ông Võ Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 327/2025/TLST-HS ngày 15/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 400/2025/QĐXXST-HS ngày 28/5/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Châu Minh T; giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/5/2004, tại: tỉnh An Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp An Thạnh, xã Lê Trì, huyện Trì Tôn, tỉnh An Giang; Nơi ở: 40/2 Kp.Phú Hội, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Châu Huỳnh Đ và bà Huỳnh Thị C; bị cáo là con út trong gia đình có 3 anh em; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2024 đến nay.

2. Họ và tên: Trịnh Văn P; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1994, tại: tỉnh Trà Vinh; Hộ khẩu thường trú: Ấp An Cư, xã Tân Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con bà Trịnh Thị V, không rõ tên cha; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2024 đến nay.

3. Họ và tên: Phan Thanh D; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/9/1996, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 1127/5/1A tỉnh lộ 43, khu phố

14, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Phan Thanh H và bà Trương Thị Thu H1; bị cáo là anh lớn trong gia đình có 2 anh em; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2024 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Minh T bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2024 và thường mua ma túy của một người phụ nữ tên “Vy”, sử dụng số điện thoại 0948.679.859, T lưu danh bạ tên “Chik Vy” do bạn bè giới thiệu để sử dụng. Đến khoảng cuối tháng 8/2024, do không có công việc ổn định, T nảy sinh ý định mua ma túy từ “Vy” để về bán lại cho khách. Sau khi mua, T sẽ chiết một ít ma túy để bản thân sử dụng, phần còn lại thì hàn kín và bán lại cho khách với giá bằng giá mà T bỏ ra mua. Khi khách có nhu cầu mua ma túy sẽ liên hệ với Thông qua số điện thoại 0378.525.932 hoặc tài khoản Zalo tên “Pu Báo”. Thông sẽ hẹn khách giao ma túy tại khu vực gần đường Bình Hòa 04 và Bình Hòa 05, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gần nơi ở của T. Vào khoảng 17 giờ ngày 29/10/2024, T liên hệ “V1” mua 200.000 đồng ma túy đá để chiết ra sử dụng và bán bán lại cho khách như mọi khi, T xin thêm “Vy” 01 nỏ thủy tinh cho bản thân để sử dụng ma túy thì “Vy” đồng ý và hẹn giao ma túy cho T tại khu vực đường Bình Hòa 24, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại điểm hẹn, “Vy” đưa T 01 gói nylon chứa tinh thể ma túy đá và gói giấy màu vàng bên trong có 01 ống thủy tinh có đầu hình phễu. Thông thanh toán 200.000 đồng mua ma túy cho “Vy” bằng tiền mặt sau đó xóa số điện thoại của “Vy” và cất ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về.

Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, tài khoản Zalo tên “Nguyễn Chí T1” nhắn tin cho T hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Do đang có sẵn ma túy nên T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 83F9-3433 đi giao bán ma túy cho “Nguyễn Chí T1”. Khi đi đến trước địa chỉ nhà số 963, Tỉnh lộ 43, phường Bình Chiểu, Thành phố Thủ Đức thì bị Tổ tuần tra 363 Công an thành phố Thủ Đức phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Khi thấy Công an ở phía trước, T đã lén dùng tay trái lấy từ túi áo khoác bên trái 01 cuộn giấy màu vàng bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể ma túy đá và 01 ống thủy tinh dạng phễu ném xuống đất phía sau đuôi xe mô tô biển số 83F9-3433 mà T đang điều khiển nhằm phi tang vật chứng. Khi kiểm tra, T không xuất trình được giấy phép lái xe nên đã đưa T về trụ sở phường Bình Chiểu, Thành phố Thủ Đức làm việc. Tại Cơ quan Công an, T khai nhận hành vi của

mình và khai đã vớt ma túy nhằm phi tang vật chứng. Do đó, Cơ quan Công an đã đưa T quay lại hiện trường để T chỉ vị trí nơi T đã ném gói ma túy và ông thủy tinh có đầu hình phễu, tại đây phát hiện và thu giữ 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa 01 gói tinh thể màu trắng, 01 cây nỏ dùng để sử dụng ma túy được gói trong nên tiến hành niêm phong trước sự chứng kiến của T.

Tại Cơ quan điều tra, Châu Minh T khai nhận từ đầu tháng 10/2024 đến trước khi bị phát hiện, T đã bán cho “Nguyễn Chí T1” 01 lần ma túy đá với giá 200.000 đồng và nhận tiền mặt. Bán cho Trịnh Văn P 8 lần, mỗi lần P mua từ 180.000 đồng đến 300.000 đồng. P sử dụng tài khoản M mang tên Trịnh Văn P để chuyển tiền vào tài khoản Momo của T (số điện thoại 0378.525.932, tên Châu Minh T).

Bản Kết luận giám định số 12953/KL-KTHS ngày 07/11/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Châu Minh T và hình dấu Công an phường Bình Chiểu, Thành phố Thủ Đức, kết luận 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine có khối lượng: 0,1992 gam. (Bút lục 57)

Cơ quan điều tra tiến hành truy xét đến khu vực đầu hẻm 80, đường Ngô Chí Quốc, phường Bình Chiểu, Thành phố Thủ Đức, phát hiện Trịnh Văn P và Phan Thanh D có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, P và D đang liên hệ đến số điện thoại 0378.525.932 và tài khoản Zalo có tên “Pu Báo” để mua ma túy về sử dụng nhưng chưa liên hệ được thì bị phát hiện nên đã đưa D và P về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Văn P và Phan Thanh D khai nhận cả hai là bạn quen ngoài xã hội. Khoảng một tuần trước khi bị kiểm tra, D nói với P: “Quen nhau đã lâu sao chưa bao giờ thấy P rủ D sử dụng ma túy”. Sau đó, vào tối ngày 29/10/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P đã liên hệ với Châu Minh T để hỏi mua ma túy nhưng không liên lạc được. P tiếp tục liên hệ với người phụ nữ tên “Pi”, quen ngoài xã hội, có tài khoản Zalo “Anh Ba B”, nhắn tin qua Z hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá và hẹn giao tại khu vực trước nhà 167 đường Bình Hòa 2, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì “Pi” đồng ý. Do xe mô tô của P bị bể bánh nên P đi bộ ra đầu đường để thuê xe ôm, khi đó P gặp một người bạn tên S (chưa rõ lai lịch) nên P nói với S nhờ chở đến đường B để gặp bạn lấy tiền thì S đồng ý. Khi đến ngã ba đường Bình Hòa 2, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì P nói S chờ ở ngoài đầu đường, rồi mượn xe của S để tự chạy đến điểm hẹn và gọi điện thoại Zalo cho “Pi”. Khoảng 05 phút sau, “Pi” đi bộ từ trong hẻm ra và giao cho P một gói ma túy đá rồi gửi thông tin số khoản 0706353661 của ngân hàng MB Bank để P chuyển tiền. P sợ bị Công an kiểm tra nên hẹn “Pi” sau khi về nhà sẽ

chuyển khoản. Khi về đến nhà do tài khoản hết tiền nên P chưa chuyển khoản cho “Pi”. P mang ma túy về nhà và sử dụng một mình, khi sử dụng xong còn dư lại một ít ma túy đá trong nỏ nên P nhắn tin qua Z rủ D sử dụng ma túy thì D đồng ý. D hẹn P sang phòng trọ của D ở địa chỉ 4A, nhà số 80/29/4 đường Ngô Chí Quốc, khu phố 20, phường Bình Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng.

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 30/10/2024, P mang theo 01 ống thủy tinh bên trong còn ma túy sau khi đã sử dụng, 01 nắp chai nhựa đục 02 lỗ, ống hút và bật lửa, cất trong vỏ gói thuốc lá rồi điều khiển xe mô tô biển số 59E1-119.90 đến phòng trọ số 4A của D để sử dụng ma túy. Tại đây, cả hai ngồi trước cửa phòng trọ, P đưa gói vỏ bao thuốc lá chứa dụng cụ sử dụng ma túy cho D, D lấy chai nước ngọt Sting có sẵn ở nhà rồi đổ nước ra ly để cả hai uống, D tiếp tục đổ nước lã vào chai nhựa, rồi gắn thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. D lấy bật lửa của Phước đốt đầu phễu có chứa ma túy đá rồi hút. Sau khi hút xong, D để dụng cụ xuống nền nhà. P tiếp tục tự cầm bình đốt bật lửa để hút ma túy đá từ phễu. Cả hai thay phiên nhau hút hết ma túy đá do P đem đến. P thấy “nỏ” đã cũ nên bảo D bỏ đi và khi nào mua ma túy thì xin người bán “nỏ” mới rồi cả hai tiếp tục ngồi chơi game. Do D vẫn còn muốn sử dụng ma túy nên đã rủ P mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng. P bấm số điện thoại của Châu Minh T và đưa cho D liên hệ nhưng không liên lạc được. Trong khi chờ D liên lạc với T, P dắt xe biển số: 59E1-119.90 ra đầu hẻm H đường N để sửa xe. Khi này D vẫn giữ điện thoại của P để liên lạc với T, đồng thời gỡ nắp bình hút và vứt chai nhựa vào bịch rác ở nhà trọ. Nắp nhựa, ống hút, “nỏ” và bật lửa được D bỏ vào gói thuốc lá và quăng xuống cống nước gần nhà, rồi đi bộ ra đầu hẻm tìm P. Trong lúc cả hai đang đợi sửa xe và liên hệ với T thì bị Công an kiểm tra và đưa về trụ sở công an phường Bình Chiểu làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Châu Minh T, Trịnh Văn P và Phan Thanh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. (Bút lục 103-142)

Xét nghiệm ma túy đối với Châu Minh T, Trịnh Văn P và Phan Thanh D kết quả T, P và D dương tính với Methamphetamine. (Bút lục 143-148)

*** *Vật chứng vụ án:***

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 3995/24, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định;

Thu giữ của Châu Minh T:

- 01 nắp chai nhựa màu vàng có đục 02 lỗ;
- 01 tờ giấy màu vàng;
- 01 ống thủy tinh có đầu hình phễu;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có gắn sim;
- 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 83F9-3433 có số máy VHMCT100E1891955, số khung: VHMPCG00328041655;

Thu giữ của Trịnh Văn P:

- 01 điện thoại di động Oppo màu xanh có gắn sim;
- 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 59E1-119.90 có số khung RLHJC43079Y007041, số máy: JC43E0009264.

(Các vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

Tại bản Cáo trạng số 327/CT-VKSTPTĐ ngày 14/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Châu Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Truy tố các bị cáo Trịnh Văn P và Phan Thanh D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Châu Minh T, Trịnh Văn P và Phan Thanh D đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu, đồng ý với kết luận giám định, đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi, tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Châu Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Trịnh Văn P và Phan Thanh D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Châu Minh T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: các bị cáo Trịnh Văn P và Phan Thanh D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 3995/24, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, 01 nắp chai nhựa màu vàng có đục 02 lỗ, 01 tờ giấy màu vàng; 01 ống thủy tinh hình phễu (nỏ).

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen; 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 83F9-3433; 01 điện thoại di động Oppo màu xanh có gắn sim; 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 59E1-119.90

Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng/mỗi bị cáo.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm công dân tốt cho xã hội và về chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Từ khoảng tháng 10 năm 2024, Châu Minh T đã mua ma túy của một người phụ nữ tên “Vy”, sử dụng số điện thoại 0948.679.859, T lưu danh bạ tên “Chik Vy” do bạn bè giới thiệu, sau đó chiết lại một phần để sử dụng, số ma túy còn lại T hàn kín và bán lại cho người khác. Trong đó T đã bán trót lọt cho người có tài khoản Zalo tên “Nguyễn Chí T1” 01 lần với giá 200.000 đồng và Trịnh Văn P 08 lần với giá từ 180.000 đồng đến 300.000 đồng mỗi lần. Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 29/10/2024, tại trước địa chỉ số 963 Tỉnh lộ 43, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Châu Minh T có hành vi cất giữ 01 gói ma túy ở thể rắn khối lượng 0,1992 gam, loại Methamphetamine, để đi giao bán cho người có tài khoản Zalo tên “Nguyễn Chí T1” nhưng đang đi giao ma túy thì bị phát hiện.

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/10/2024 tại phòng trọ số 4A, nhà số 80/29/4 đường Ngô Chí Quốc, khu phố 20, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Trịnh Văn P và Phan Thanh D đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với nhau. Trong đó, Trịnh Văn P là người cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng (mua của người phụ nữ tên P1); Phan Thanh D cung cấp địa điểm sử dụng ma túy. P mang theo ma túy đá và dụng cụ sử dụng đến phòng trọ của D để tổ chức sử dụng trái phép với nhau. P đưa dụng cụ cho D lắp ráp, đốt ma túy rồi cả hai thay phiên nhau sử dụng. Sau khi hết ma túy, cả hai liên hệ Châu Minh T tên zalo là “Pu Báo” để mua ma túy về tiếp tục sử dụng nhưng chưa mua được thì bị phát hiện.

Hành vi của Châu Minh T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; hành vi của Trịnh Văn P và Phan Thanh D đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của Châu Minh T, Trịnh Văn P và Phan Thanh D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Cáo trạng số 327/CT-VKSTPTĐ ngày 14/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Châu Minh T, Trịnh Văn P và Phan Thanh D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người người phụ nữ tên “V1” sử dụng tài khoản Zalo tên “Chik Vy” đã bán ma túy cho T do chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại 0948.679.859 (người bán ma túy cho T) tại Công ty D1, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với người người phụ nữ tên “Pi”, sử dụng tài khoản Zalo tên “Anh Ba B” đã bán ma túy cho D do chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tài khoản Zalo tại Công ty Cổ phần V3, xác minh chủ tài khoản ngân hàng Mb Bank có số tài khoản 070635366 tại Ngân hàng TMCP Quân đội, xác minh số điện thoại 070635366 tại Công ty D2 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với tài khoản Zalo tên “Nguyễn Chí T1” là người mua ma túy của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành xác minh tài khoản Zalo tại Công ty Cổ phần V3 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[3] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt:

Đối với bị cáo Châu Minh T: Xét lời khai của bị cáo T là phù hợp với lời khai của Trịnh Văn P về số lần, số tiền, thời gian và địa điểm giao nhận ma túy và thể hiện việc chuyển tiền qua tài khoản Momo ghi nhận trên điện thoại của T nên có căn cứ xác định bị cáo T đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, do đó bị cáo bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với các bị cáo Trịnh Văn P và Phan Thanh D: Không có.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với các bị cáo:

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Châu Minh T là rất nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần; hành vi phạm tội của các bị cáo Trịnh Văn P, Phan Thanh D là nghiêm trọng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, làm tiền đề phát sinh nhiều tội phạm, tệ nạn xấu trong xã hội, do đó, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với: Ma túy còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong ghi vụ số 3995/24 là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 nắp chai nhựa màu vàng có đục 02 lỗ; 01 tờ giấy màu vàng; 01 ống thủy tinh đầu hình phễu (nỏ) là dụng cụ để sử dụng ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu S1 màu đen tịch thu của Châu Minh T là vật bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy, thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với: 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 83F9-3433 thu giữ của Châu Minh T. Qua xác minh xe mô tô trên do ông Trang Quốc C1 đứng

tên chủ sở hữu. Năm 2010, ông C1 đã bán xe cho người khác, khi bán có làm giấy tờ mua bán xe, do thời gian đã lâu nên không nhớ bán cho ai. Châu Minh T khai nhận xe mô tô trên do T mua lại của người môi giới bán xe (không nhớ rõ họ tên, địa chỉ) vào tháng 7/2024 với giá 3.000.000 đồng, do là xe cũ nên T không làm giấy tờ mua bán xe, chỉ nhận giấy đăng kí xe. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên chưa có cơ sở để xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản nêu trên, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên, giao cho Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp; nếu xác định T là chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp hoặc không tìm được thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu xanh có gắn sim thu giữ của Trịnh Văn P liên quan đến hành vi liên lạc mua ma túy, rú rê D để tổ chức sử dụng trái phép nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 59E1-119.90 thu giữ của Trịnh Văn P. Qua xác minh xe mô tô trên do ông Lưu Trọng Đ1 đứng tên chủ sở hữu. Năm 2013, ông Đ1 đã bán nhà rời khỏi địa phương đi đâu không rõ. Bị can P khai nhận xe mô tô trên do P mua lại của người môi giới bán xe (không nhớ rõ họ tên, địa chỉ) vào năm 2021, do xe cũ nên không làm giấy tờ mua bán, chỉ nhận giấy đăng kí xe. Sau đó thì P đã làm mất giấy đăng kí xe trên. Đây là vật chứng bị cáo sử dụng di chuyển mang ma túy đến nhà D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên chưa có cơ sở để xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản nêu trên, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp chiếc xe nêu trên, giao cho Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp; nếu xác định P là chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp hoặc không tìm được thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Truy thu số tiền thu lợi bất chính:

Theo khai nhận của bị cáo và thông tin tài khoản momo thể hiện thì từ trước đến nay bị cáo đã bán cho “Nguyễn Chí T1” 01 lần ma túy đá với giá 200.000 đồng, nhận tiền mặt và bán cho Trịnh Văn P 8 lần, mỗi lần P mua từ 180.000 đồng đến 300.000 đồng, tổng số tiền là 1.680.000 đồng (trong đó sáu lần bán với giá 200.000 đồng, một lần bán với giá 180.000 đồng và một lần bán với giá 300.000 đồng). Do đó, cần truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T là 1.680.000 đồng.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:

- Xét đề nghị mức án đối với bị cáo T từ 08 đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

- Xét đề nghị mức án đối với các bị cáo P và D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

- Xét đề nghị liên quan đến điều luật áp dụng, xử lý vật chứng, án phí là phù hợp nên có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, đối với vật chứng là 02 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 59E1-119.90 và 83F9-3433 chưa xác định được chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp nên cần phải giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp trong thời hạn 06 tháng trước khi xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Châu Minh T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo **Trịnh Văn P** và **Phan Thanh D** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Châu Minh T** 08 (tám) năm 06 (sáu) tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/11/2024.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt các bị cáo **Trịnh Văn P** và **Phan Thanh D** mỗi bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/11/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số 3995/24 chứa ma túy còn lại sau giám định, 01 nắp chai nhựa màu vàng có đục 02 lỗ, 01 tờ giấy màu vàng, 01 ống thủy tinh có một đầu hình phễu;

Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có gắn sim (thu giữ của Châu Minh T); 01 điện thoại di động Oppo màu xanh có gắn sim (thu giữ của Trịnh Văn P);

Giao cho Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 83F9-3433, số máy VHMCT100E1891955, số khung: VHMPCG00328041655 thu giữ của Châu Minh T; nếu xác định T là chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp hoặc không tìm được thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Giao cho Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp 01 xe mô tô màu xanh hiệu Honda Wave biển số 59E1-119.90 có số khung RLHJC43079Y007041, số máy: JC43E0009264 thu giữ của Trịnh Văn P; nếu xác định P là chủ sở hữu, chủ sử dụng hợp pháp hoặc không tìm được thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 238/QĐ-VKSTĐ ngày 06/5/2025, Biên bản giao nhận tang tài vật số 343C ngày 15/5/2025 và Phiếu nhập kho số NK25/343C ngày 15/5/2025).

4. Truy thu số tiền 1.680.000 (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn) đồng là tiền thu lợi bất chính bị cáo T có được do hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Châu Minh T, Trịnh Văn P và Phan Thanh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương